

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH SƠN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2021/QĐST – HNGĐ

Bình Sơn, ngày 18 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân & Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 94/2021/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 01 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Anh Quách Nguyên Th, sinh năm 1992;

2/ Chị Đinh Thị H, sinh năm 1992;

Đều địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Quách Nguyên Th, Chị Đinh Thị H qua thời gian tìm hiểu, yêu thương nhau, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi ngày 26/5/2014 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống với nhau hạnh phúc được 3 năm thì xảy ra mâu thuẫn với nhiều lý do vợ chồng bất đồng quan điểm nhau về mọi mặt trong cuộc sống vợ chồng, quan hệ giữa mẹ chồng – dâu không hòa thuận, mỗi lần vợ chồng cãi vã nhau là chị H lại bỏ đi, nhiều lần như vậy nhưng vợ chồng không có cách nào khắc phục mâu thuẫn, cho đến nay vợ chồng không còn sống chung được gần 2 năm. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh, chị cùng gửi đơn yêu cầu Tòa án công nhận cho anh chị thuận tình ly hôn để giải thoát cho đôi bên. Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa Anh Quách Nguyên Th và Chị Đinh Thị H mâu

thuần đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh, chị.

[2] *Về con chung*: Anh Th, chị H thống nhất có hai con chung Quách Bảo Ng, sinh ngày 28/01/2018 và Quách Bảo Ngh, sinh ngày 28/02/2014, hiện nay đang sống với anh Th. Vì điều kiện chị H đang khó khăn về mặt kinh tế và không có thời gian chăm sóc con nên anh, chị thỏa thuận giao hai con cho anh Th trực tiếp nuôi, anh Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy sự thỏa thuận của các bên là phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án công nhận thỏa thuận về nuôi con của anh, chị.

[3] *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Quách Nguyên Th và Chị Đinh Thị H thuận tình ly hôn.

1.2. *Về con chung*: Anh Quách Nguyên Th và Chị Đinh Thị H thống nhất có hai con chung là Quách Bảo Ng, sinh ngày 28/01/2018 và Quách Bảo Ngh, sinh ngày 28/02/2014.

Giao hai con Quách Bảo Ng, sinh ngày 28/01/2018 và Quách Bảo Ngh, sinh ngày 28/02/2014 cho Anh Quách Nguyên Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Th không yêu cầu.

Chị Đinh Thị H có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở. Khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Khi cần thiết một trong hai bên; cá nhân, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1.3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có.

1.4. *Về lệ phí Tòa án*: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), Anh Quách Nguyên Th và Chị Đinh Thị H có nghĩa vụ nộp sung công quỹ Nhà nước nhưng anh Th, chị H đã nộp lệ phí sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nên được khấu trừ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0003551, ngày 07/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

2. *Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9*

Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, Chi cục THADS huyện Bình Sơn;
- UBND xã Bình Nguyên;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Đình Chung